

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỈNH PHÚ THỌ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2026/HS-PT

Ngày 28 tháng 4 năm 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Sơn.

*Các Thẩm phán:* Bà Phạm Thị Thúy Mai và ông Nguyễn Xuân Trọng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Hoàng Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Hà Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ cơ sở 2 xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 79/2026/TLPT-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo Vi Tùng L.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 14/2026/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9- Phú Thọ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2026/QĐ-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Tùng L**, sinh năm 1969 tại tỉnh Bắc Giang (cũ), nay là tỉnh Bắc Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố A, xã S, tỉnh Bắc Ninh; nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở hiện nay: Đội 7, thôn B, xã T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Vi Văn N (đã chết) và con bà Lưu Thị H; có vợ là Nguyễn Thị H1 (đã ly hôn) và có 03 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2012/HSST ngày 16/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang (cũ) xử phạt Vi Tùng L 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 với số tiền sử dụng vào việc thực hiện tội phạm là 11.700.000 đồng thời gian thử thách 13 tháng 10 ngày, phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Ngày 17/7/2012, bị cáo Vi Tùng L đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và nộp tiền phạt bổ sung. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P nhận được đơn của nhân dân tố cáo Nguyễn Minh T và Dương Văn C sử dụng ứng dụng zalo trên điện thoại di động nhắn tin mua số lô, số đề tại quán trà đá 5K địa chỉ số F, đường L, tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Phú Thọ. Trên cơ sở đơn tố cáo, Tổ công tác phòng chống tội phạm Công an tỉnh P đã tiến hành kiểm tra quán trà đá 5K phát hiện Nguyễn Minh T và Dương Văn C có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề qua tin nhắn zalo với Vi Tùng L. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng do T giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 5s, màu vàng và C giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12, màu xanh, các điện thoại này do T và C sử dụng để nhắn tin mua số lô, số đề với Vi Tùng L. Sau đó, Cơ quan điều tra đã triệu tập Vi Tùng L làm việc thì L giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, loại Realme C33, màu xanh, có lắp 01 thẻ sim có in dòng số 8401231024224300 và 01 thẻ sim có in dòng số 8401220312169916 để phục vụ công tác điều tra.

Qua điều tra đã xác định: Nguyễn Minh T, Dương Văn C và Vi Tùng L đều là lao động tự do tại địa phương, quá trình đi làm thuê thì T, C thường xuyên đến uống nước tại quán nước của L ở Đ, thôn B, xã T, thành phố Hà Nội. Tại đây, T và C nói với L về việc có nhu cầu mua số lô, số đề trái phép nhưng không biết ai bán. Do háo hức và trước đó L đã tìm hiểu về cách thức mua bán số lô, số đề nên L nhận bán số lô, đề cho T, C. Sau đó, L, T và C thống nhất với nhau về hình thức mua bán số lô, số đề qua tin nhắn trên ứng dụng zalo của điện thoại di động. Theo đó, L sử dụng tài khoản zalo có tên “Nhất Chi M” đăng ký bằng số điện thoại 0799.125.858 của L; T sử dụng tài khoản zalo có tên “Nguyễn T” đăng ký bằng số điện thoại 0898.401.888 của T, C sử dụng tài khoản zalo có tên “Votinh” được đăng ký bằng số điện thoại 0869.529.234 của C. Trước khi ghi số lô, số đề thì L thoả thuận với T và C giá 01 điểm lô là 22.500đ, nếu T và C trúng thì L phải trả 01 điểm lô tương ứng với số tiền 80.000 đồng và cứ 1.000 đồng tiền đề nếu trúng thì sẽ được hưởng số tiền 70.000 đồng. Căn cứ để xác định trúng thưởng là đối chiếu với hai số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy của kết quả xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng trong ngày, người trúng thưởng là người có số lô trùng với hai số cuối mỗi giải và số đề trùng với hai số cuối của giải đặc biệt của xổ số kiến thiết Miền B. Nếu không ai trúng số lô, số đề thì L được hưởng số tiền do T và C đã trả cho L.

Sau khi thỏa thuận xong, khoảng 14 giờ 38 phút ngày 18/8/2025, tại quán trà đá 5K tại số F, đường L, tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Phú Thọ, Dương Văn C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12 đăng nhập ứng dụng Zalo tên “Votinh” nhắn tin tới tài khoản Zalo tên “Nhất Chi M” của L với nội dung: “*Lô: 97 x 50đ. 79 x 50đ. Đề: 97 x 500 nghìn. 79 x 2500 nghìn*”, để mua của L các số lô, số đề gồm:

Các số lô: 97, 79 mỗi số 50 điểm. Tổng số điểm lô C đã mua của L là 100 điểm tương ứng với số tiền 2.250.000 đồng. Số đề 97 với lượng 500.000 đồng, số đề 79 với lượng 250.000 đồng (C nhắn tin nhầm lượng tiền mua số đề 79 là 250 nghìn thành 2500 nghìn). Tổng số tiền C đã mua các số lô, số đề trái phép của L trong ngày 18/8/2025 là 3.000.000 đồng; C sử dụng tài khoản số 0869529234 mở tại Ngân hàng TMCP A (A1) của C chuyển khoản số tiền 3.000.000 đồng đến tài khoản số 19038160944011 mở tại Ngân hàng T2 của L để trả tiền mua các số lô, số đề nêu trên thì L nhắn tin lại cho C với nội dung “*Ok Lô: 97 x 50đ. 79 x 50đ. Đề: 97 x 500 nghìn. 79 x 250 nghìn*” với mục đích vừa để đính chính lại lượng tiền mua số đề 79 là 250.000đ vừa xác nhận việc L đồng ý bán cho C các số lô, số đề với lượng điểm, lượng tiền như trên.

Sau đó, đến khoảng 14 giờ 46 phút ngày 18/8/2025, T đến quán trà đá 5K và cũng sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s đăng nhập ứng dụng zalo tên “Nguyễn T” nhắn tin tới tài khoản zalo tên “Nhất Chi M” của L với nội dung “*Cháu L1 68 x 100đ đề 68 x 750 nghìn*”, để mua của L các số lô, số đề gồm: Số lô 68 với lượng 100 điểm tương ứng với số tiền 2.250.000 đồng. Số đề 68 với lượng 750.000 đồng. Tổng số tiền T đã mua các số lô, số đề trái phép của L trong ngày 18/8/2025 là 3.000.000 đồng. T sử dụng tài khoản số 898401888 mở tại Ngân hàng Q (V) của T chuyển khoản số tiền 3.000.000đ đến tài khoản số 19038160944011 mở tại Ngân hàng T2 của L để trả tiền mua các số lô, số đề nêu trên thì L nhắn tin lại cho T với nội dung “*Ok Cháu L1 68 x 100đ đề 68 x 750 nghìn*” với mục đích xác nhận việc L đồng ý bán cho T các số lô, số đề với lượng điểm, lượng tiền như trên.

Do hành vi L bán số lô, số đề trái phép cho T và C bị cơ quan Công an phát hiện trước khi có kết quả xử số kiến thiết miền B mở thưởng cùng ngày 18/8/2025 nên L và T, C vẫn chưa xác định số tiền thắng thua với nhau. Như vậy, tổng số tiền L đánh bạc trong ngày 18/8/2025 là 6.000.000 đồng. Ngày 23/11/2025, Vi Tùng L đã giao nộp cho Cơ quan Công an tỉnh P số tiền 6.000.000 đồng để phục vụ công tác điều tra.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2026/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vi Tùng L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vi Tùng L 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/02/2026 bị cáo Vi Tùng L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Vi Tùng L; sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ xử phạt bị cáo Vi Tùng L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Vi Tùng L trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xem xét, giải quyết.

[2] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Vi Tùng L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/8/2025, tại quán trà đá 5K, số F đường L, tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Phú Thọ, Vi Tùng L đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với Nguyễn Minh T và Dương Văn C dưới hình thức mua bán số lô, số đề qua ứng dụng tin nhắn zalo trên điện thoại di động. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền do Vi Tùng L sử dụng đánh bạc với Nguyễn Minh T và Dương Văn C là 6.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Vi Tùng L đã tự nguyện nộp lại số tiền 6000.000 đồng tại cơ quan điều tra.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Vi Tùng L tại phiên tòa và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật không oan sai.

Về tính chất của vụ án là tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung, phục vụ tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự tại địa phương và làm gương cho người khác.

[4]. Xét về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vi Tùng L; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Về tính chất của vụ án là tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm; căn cứ vào nhân thân của bị cáo; các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Vi T1 Lân 09 (chín) tháng tù là có căn cứ, phù hợp và tương xứng với hành vi do bị cáo thực hiện. Do vậy, không có cơ sở để giảm nhẹ hình phạt nên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Vi Tùng L Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo có bệnh đang điều trị bệnh theo Bệnh án của bác sỹ Bệnh viện B nguyên nhân liệt dây thần kinh số VII TW bên phải, liệt nửa người phải đang phải tiếp tục điều trị; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ mới thể hiện bị cáo bị tai nạn hỏng mắt trái, cụt 04 ngón tay bên trái hạn chế khi vận động; gia đình bị cáo có công với nhà nước do bố đẻ là ông Vi Văn N được Hội đồng nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất. Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng để xem xét yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo cho phù hợp quy định của pháp luật. Xét thấy, bị cáo Vi Tùng L được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; quá trình giải quyết vụ án luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người thân trong gia đình có công với nhà nước do bố đẻ được tặng thưởng huân chương; bị cáo sức khỏe yếu, có nhiều bệnh phải điều trị theo chỉ định của bác sỹ.

Về nhân thân, mặc dù vào năm 2012 bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội đánh bạc cho hưởng án treo nhưng đó là tội phạm ít nghiêm trọng, thời gian đã lâu và đã được xóa án theo quy định của pháp luật; bị cáo phạm tội lần này thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng, số tiền sử dụng vào việc thực hiện tội phạm không lớn chỉ trên mức cấu thành tội phạm theo quy định của pháp luật; bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào; bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng; gia đình bị cáo thuộc diện có công với nhà nước; sức khỏe hiện nay yếu đang phải điều trị theo chỉ định của bác sỹ. Vì vậy việc bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là không cần thiết, nên cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện chữa bệnh là phù hợp, vừa đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo Vi T1 Lân hưởng án treo, cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương không ảnh hưởng tới việc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, không trái với hướng dẫn tại Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Vi Tùng L là thể hiện sự nhân đạo và phù hợp quy định của pháp luật.

[6]. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[7]. Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Vi Tùng L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Vi Tùng L; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2026/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ.

Tuyên bố bị cáo Vi Tùng L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vi Tùng L 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Vi Tùng L cho UBND xã S, tỉnh Bắc Ninh theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vi Tùng L không phải chịu phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT-CA tỉnh Phú Thọ;
- Phòng HTTP –THAHS CA tỉnh Phú Thọ;
- TAND khu vực 9 – Phú Thọ;
- VKSND khu vực 9 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 9 – Phú Thọ;
- UBND xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Duy Sơn**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**